

KÊ LẶC

Cửu Châu Xuân Thu - Tư Mã Bưu viết: “Phù kê lặc, khí chi như khả tích, thực chi vô sở đắc”.

Bùi Tùng Chi chú thích: "Khi Vương (chỉ Ngụy Võ Đế Tào Tháo) muốn rút về, mới ra lệnh rằng: ‘Kê lặc’.



Các quan không hiểu ý gì. Có quan chủ bộ là Dương Tu liền tạy thu xếp hành trang. Mọi người kinh ngạc hỏi Tu, Tu đáp: “Kê lặc (gân gà), bỏ đi thì tiếc, ăn vào thì không ra gì, lấy nó để ví với đất Hán Trung, biết Vương đã muốn lui rồi”.

Kê lặc: Có nghĩa là gân gà. Thực tế từ “lặc” ở đây có nghĩa là “xương sườn” dịch sát và đúng nghĩa thì kê lặc có nghĩa là sườn gà còn gân gà phải gọi là kê cân. Không hiểu tại sao các học giả đầu tiên khi dịch tác phẩm của họ La lại đưa từ kê lặc thành gân gà rồi từ đó người sau cứ thế mà dùng

cũng không chịu tìm hiểu ngữ nghĩa cho chính xác.

Hồi thứ 72 truyện Tam Quốc Diễn Nghĩa của La Quán Trung viết:

“Tào Tháo đóng quân đã lâu, muốn tiến thì bị Mã Siêu chống cự hăng lắm, muốn thu quân về lại sợ quân Thục (quân Lưu Bị) coi thường: trong lòng còn do dự chưa biết nên quyết thế nào. Vừa lúc đó nhà bếp dâng món canh gà. Tháo thấy trong bát canh có miếng gân gà, nghĩ lại thấy buồn rầu trong lòng. Đúng lúc đó, Hạ Hầu Đôn vào trướng, xin mật khẩu trong quân đêm nay, Tào Tháo buột miệng nói: "Kê lặc! Kê lặc" (gân gà, gân gà). Hạ Hầu Đôn truyền lệnh cho quân sĩ, mật khẩu đêm nay là "Kê lặc". Quan chủ bạ hành quân là Dương Tu nghe truyền hai chữ "Kê lặc" liền sai quân sĩ của mình sắp xếp đồ đạc, chuẩn bị rút quân. Có người báo cho Đôn biết, Đôn cả kinh, liền mời Tu tới trướng, hỏi: "Sao ngài lại thu xếp đồ đạc như vậy?" Tu đáp: "Qua mật khẩu đêm nay thì biết Ngụy Vương chắc sẽ thu binh sớm thôi. Kê lặc, ăn thì vô vị, bỏ đi thì tiếc. Ngay tiến binh thì không

thắng nổi, lui về lại sợ người ta chê cười, ở đây mãi cũng vô ích, chi bằng sớm lui binh. Vài hôm nữa Ngụy Vương sẽ rút quân thôi. Vì thế tôi thu xếp đồ đạc trước, sợ tới lúc đó lại vội vàng.”

Kê lặc là gân gà, có 2 ý nghĩa như sau:

Gân gà, báo hiệu muốn thôi lui, ăn vô thì vô vị, ngoài sức của mình, nhai hoài không đứt, nhưng bỏ thì thấy tiếc vô cùng. Nay tấn thì không nổi, ở lại thì không được, mà lui về thì tiếc nuối, sợ người ta chê cười

Làm một việc nào đó, với thân thể gầy gò - ốm yếu – mệt mỏi, trí tuệ giảm thiểu – thiếu minh mẫn, nếu làm, thì không còn đủ chuẩn xác, không còn đủ sức để làm, việc làm lỗi thời, không còn phù hợp, không có ý nghĩa, không đem lại giá trị thiết thực, nhưng không làm thì tiếc nuối, khư khư ôm giữ, khó mà buông ra

Dương Tu

Dương Tu (杨修), tự là **Đức Tổ**, là con trai của Dương Bru (một đại thần dưới triều vua Hán Hiến Đế, ông nội là Dương Tú, kỵ nội là Dương

Chấn đều làm quan to dưới thời Đông Hán). Cha ông vốn là một số rất ít trung thần dám phản đối quyền thần lấn át thiên tử (trước là Đổng Trác, sau này là Tào Tháo). Vợ của Dương Bru vốn là em gái Viên Thuật. Viên Thuật lúc đó công khai xưng đế chống triều đình. Tào Tháo vốn không ưa Dương Bru, bèn nhân đó lệnh bắt giam ông định giết. Nhưng nhờ có Khổng Dung can gián về đức độ của ông, Tào Tháo bèn thả ông. Biết nhà Hán sắp mất không thể cứu vãn được, Dương Bru bèn cáo bệnh xin về ở ẩn.

Tuy nhiên, Dương Tu lại phục vụ dưới trướng Tào Tháo. Ông là người có tài, nhưng nhiều lần khiến Tào Tháo ngậm bồ hòn làm ngọt bằng những xử lý tình huống rất thông minh của mình. Không rõ là vì cái tôi của mình hay vì không ưa Tào Tháo mà Dương Tu thường hay tạo ác cảm với Tào Tháo bằng những việc nhỏ như vậy (*như kiểu Trạng Quỳnh lỡm Chúa Trịnh*). Tuy nhiên, ý kiến cho rằng Dương Tu kiêu ngạo, cậy tài văn chương, chữ nghĩa nên về sau chuốc vạ vào thân là hợp lý hơn, bởi vì những lý do sau:

- Tào Tháo tuy đa nghi nhưng mến trọng người tài, sử dụng người tài rất khéo nên sẵn sàng bỏ qua những xích mích trong quan hệ với Dương Bru để dùng Dương Tu. Thực tế là Dương Tu được Tào Tháo cho hầu cận trong phủ, thường xuyên cho ở bên kê cả khi ở trong kinh thành cũng như xuất quân. Như vậy, Tào Tháo đối đãi với Dương Tu đúng theo câu nói nổi tiếng của ông *“Dùng người thì phải tin, mà đã không tin thì không dùng”*.
- Tào Tháo rất yêu mến con thứ 3 của mình là Tào Thực tư chất thông minh, văn hay chữ tốt và có ý truyền ngôi cho. Thậm chí đến khi Tào Thực say rượu làm chậm việc xuất quân, lộ rõ bản chất nho sĩ dài lưng tốn vải, chỉ giỏi thơ phú chứ không có tài chính trị thì Tào Tháo vẫn còn băn khoăn hỏi cận thần là có nên lập Tào Thực không. Đến khi cận thần nói từ xưa *“phế trưởng lập thứ luôn là mầm của đại họa”* thì mới cương quyết chọn Tào Phi làm thế tử. Dương Tu là mưu sĩ theo phò cho Tào Thực (vì giai đoạn tranh cử, Tào Phi con cả, Tào

*Xung con thứ, Tào Thực con thứ ba đều có e
kip riêng của mình để ghi điểm với Tào Tháo).*

Những chuyện Dương Tu làm Tào Tháo bực tức trong Tam Quốc Diễn Nghĩa của La Quán Trung (*tất cả đều xuất phát từ sự nhanh trí và giỏi luận chữ Hán của Dương Tu*):

- . Tào Tháo sau khi đi thăm vườn cảnh của phủ mới được xây, lấy bút viết lên cổng chữ “*hoạt*”, Dương Tu trông thấy bèn sai thợ phá cái cổng để làm to hơn. Tháo thấy vậy mới tức giận hỏi thì Dương Tu mới nói là làm theo lệnh Tháo rồi chỉ ra chữ mà Tào Tháo viết có thể hiểu ra là “*hẹp quá*” nên cho phá đi làm lại. Tào Tháo ngoài mặt hài lòng nhưng lại rất không vui vì bị Dương Tu đọc được suy nghĩ của mình.
- . Tương tự, có lần Tào Tháo được tặng một hộp bánh, ăn thử một miếng rồi đề chữ “*ngon*” lên nắp hộp. Dương Tu nhìn thấy đem cho gia nhân ăn hết đến khi Tào Tháo về tức giận hỏi thì giải thích theo lối chiết tự chữ Hán rằng chính chữ

“ngon” Tào Tháo viết đó có thể hiểu là “mỗi người một miếng”.

Có thể thấy qua hai câu chuyện trên đều diễn ra ở thời kì đỉnh cao quyền lực của Tào Tháo (*giai đoạn này Tào Tháo mới có cái thú lấy bút đề lên đồ vật theo kiểu của Hoàng Thượng*), và phản ứng châm chọc này của Dương Tu cho thấy phản ứng của ông trước hành động học làm vua của Tào Tháo. Có lẽ Tào Tháo cũng nhận ra rằng Dương Tu cũng giống cha mình, không bao giờ ủng hộ Tào Tháo lấn vua, nhưng cách phản đối của Dương Tu thâm thúy hơn chứ không thẳng thừng như Dương Bưu.

- . Thay đổi quan điểm từ cách dùng tài năng đến chỗ phải trừ Dương Tu trong Tào Tháo đã dẫn đến cái chết cho Dương Tu khi lần thứ 3 luận ra tâm can Tào Tháo. Lần đó, Tào Tháo đem binh ra chặn Lưu Bị nhưng đánh thua mấy trận đành phải cắm trại cố thủ. Thời gian trôi qua, không thay đổi được tình hình chiến trường đâm ra chán chường, có ý muốn rút nhưng lại ngại xấu hổ trước ba quân, quân thần. Buổi tối, tướng Hạ

Hầu Đôn vào trướng xin khẩu lệnh ban đêm cho doanh trại, Tào Tháo ngần ngừ một lúc rồi nói: “*Kê cân*” (*Gân gà*). Hạ Hầu Đôn thấy khẩu lệnh này lạ lùng quá bèn thắc mắc đem hỏi Dương Tu. Dương Tu cười lớn rồi bảo Hạ Hầu Đôn chuẩn bị gói ghém đồ đạc, kéo nội trong 3 ngày nữa Tào Tháo sẽ hạ lệnh rút quân. Dương Tu giải thích rằng khẩu lệnh “*Gân gà*” nói lên tâm trạng của Tào Tháo, vừa muốn rút quân, vừa ngại mang tiếng giông như gân gà, ăn thì không có vị, bỏ đi thì thấy tiếc. Tào Tháo nghe tin, tức giận (*vì tim đen của mình bị Dương Tu moi ra cho mọi người biết*) nên lấy cớ là Dương Tu phao tin làm loạn lòng quân, đem ra chém đầu.

Qua đây mới thấy cách dùng người của Tào Tháo vẫn là “*tài nhưng mà phải tuân phục, nghe lời*”, như Tuân Úc là 2 người tạo dựng sự nghiệp của mình khi phục vụ cho Tào Tháo nhưng vẫn luôn phản đối gay gắt khi Tào Tháo có ý định phế Hán, tiếm ngôi (*điều khiến Tào Tháo rất thất vọng vì cho thấy người tài không phục mình*).

- **Suru tâm** -